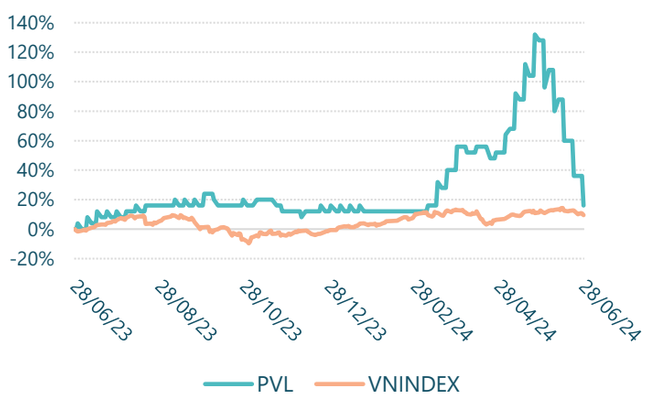
CTCP Đầu tư Nhà đất Việt (UPCOM: PVL)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	2,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-44.2%	**-25.6%**	**3.6%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	2,500 - 5,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	145
Số lượng CPLH (CP)	50,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	364,960
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	(0.06)
EPS	-104
P/E	-27.9

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

0.19

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.05 | -22.8%

YoY: ▲ 3.86 | 105%

Nợ/VCSH

Q2/24

32.9%

YoY: +/-▼ 0.1%

LN gộp

Q2/24

0.08

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.16 | 201%

ROE (TTM)

Q2/24

-3.1%

YoY: +/-▲ 37.8%

LN trước thuế

Q2/24

-0.32

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.10 | 77.7%

YoY: ▲ 79.7 | 99.6%

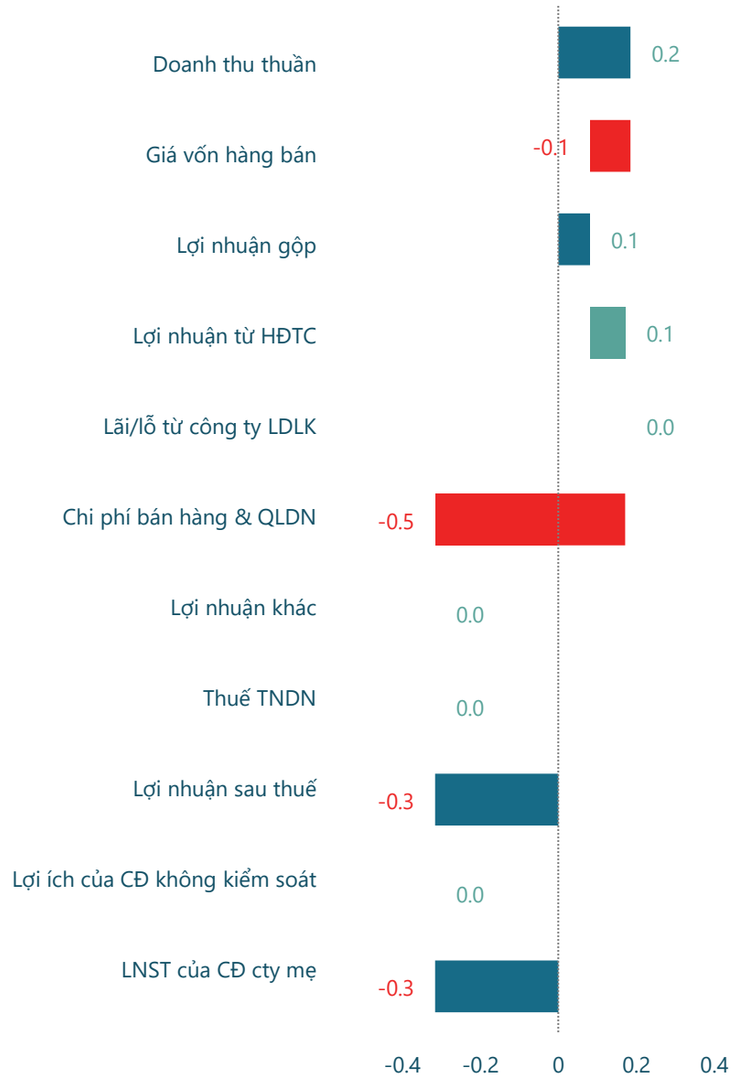
ROA (TTM)

Q2/24

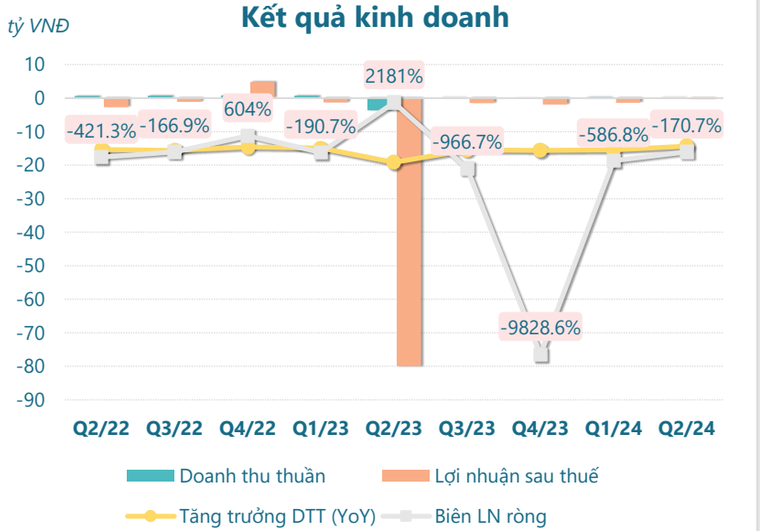
-2.4%

YoY: +/-▲ 24.8%

Kết quả kinh doanh Q2/24

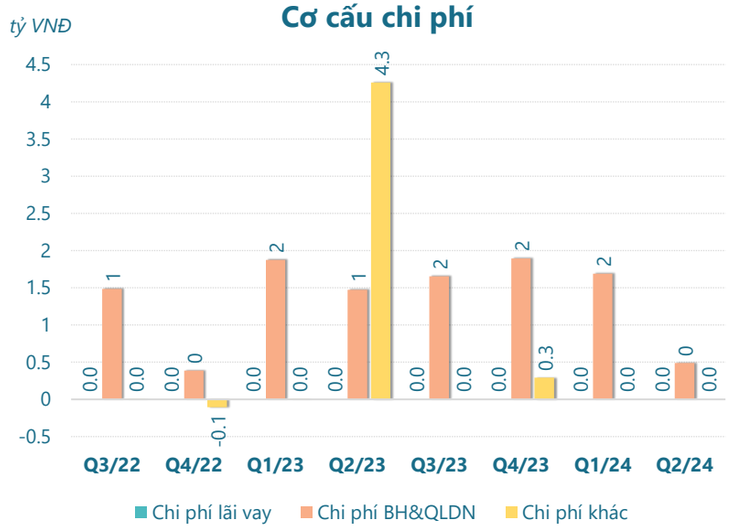


CTCP Đầu tư Nhà đất Việt (UPCOM: PVL)



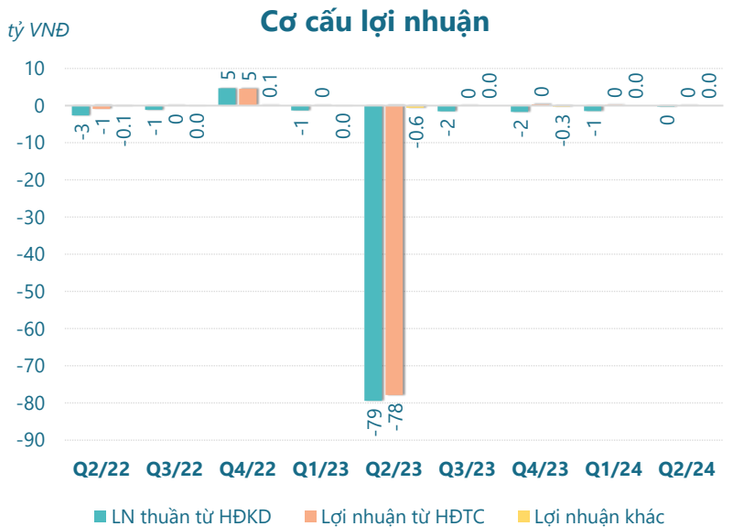
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** tăng thêm 1.10 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 79.09 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 0.09 tỷ đồng**, giảm đi 52.6% so với kỳ trước và tăng thêm 77.94 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **bằng 0** không đổi so với kỳ trước và tăng thêm 0.58 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **PVL** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **0.19 tỷ đồng** tăng thêm **105%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 0.32 tỷ đồng**, **tăng thêm 79.67 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **0.00 tỷ đồng** tăng thêm 3.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **0.00 tỷ đồng** tăng thêm 3.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -2.00 tỷ đồng**



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.00 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **0.49 tỷ đồng** giảm đi 71.0% so với kỳ trước và thấp hơn 66.7% so với cùng kỳ năm trước.

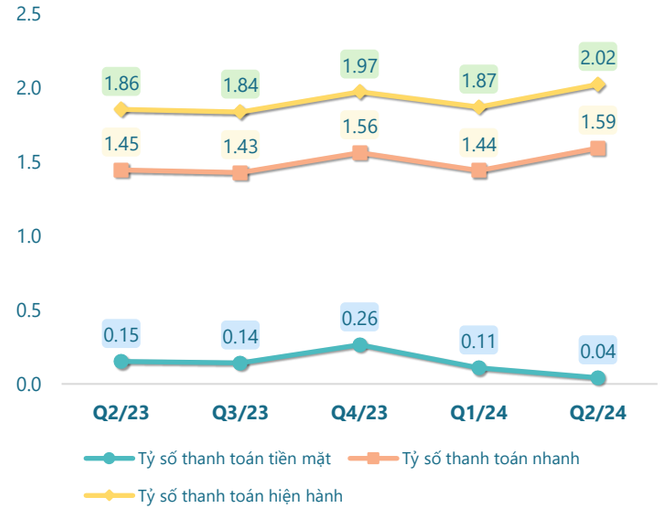
Chi phí khác bằng **0.00 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và thấp hơn 100.0% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư Nhà đất Việt (UPCOM: PVL)

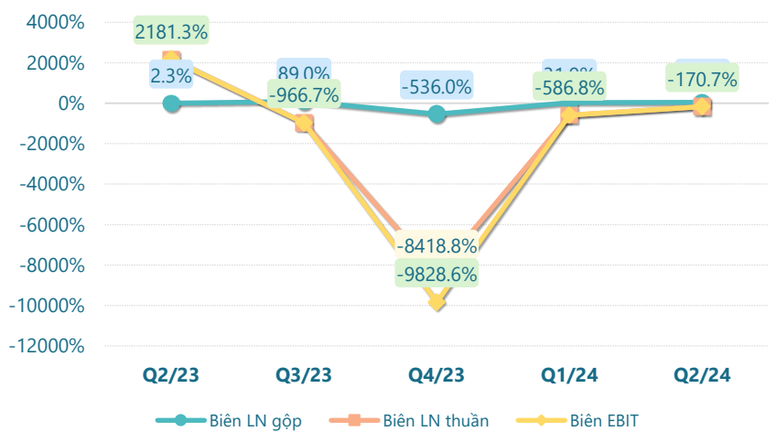
FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0.19**	**0.24**	**-22.8%**	**-3.67**	**105%**	**0.43**	**-2.98**	**114%**
Giá vốn hàng bán	0.10	0.17	-38.7%	-3.58	103%	0.27	-3.39	108%
Lợi nhuận gộp	0.08	0.08	1.3%	-0.08	201%	0.16	0.42	-62.1%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.20	-58.9%	0.20	-58.9%	0.28	0.24	16.5%
Chi phí TC	-0.01	0.01	-185%	78.1	-100%	0.01	78.0	-100.0%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.49**	**1.69**	**-71.1%**	**1.47**	**-66.8%**	**2.18**	**3.35**	**-35.0%**
LN thuần từ HĐKD	-0.32	-1.42	77.7%	-79.4	99.6%	-1.74	-80.7	97.8%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**-0.58**	**100%**	**0**	**-0.58**	**100%**
LN trước thuế	-0.32	-1.42	77.7%	-80.0	99.6%	-1.74	-81.3	97.9%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.32**	**-1.42**	**77.7%**	**-80.0**	**99.6%**	**-1.74**	**-81.3**	**97.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.32**	**-1.42**	**77.7%**	**-80.0**	**99.6%**	**-1.74**	**-81.3**	**97.9%**

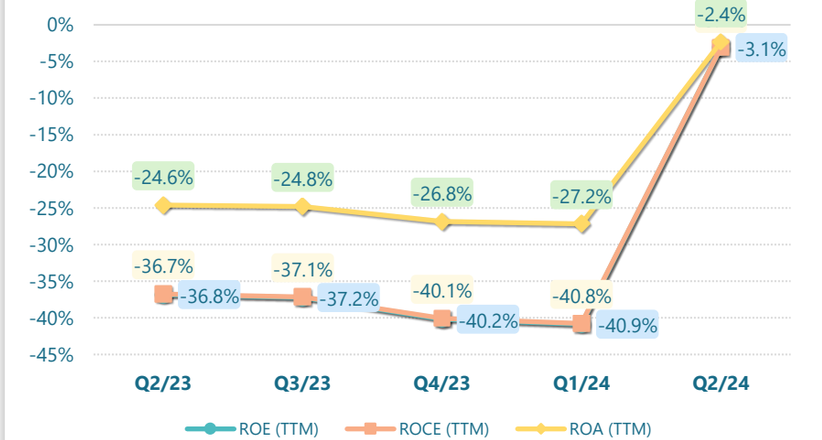
Chỉ số thanh khoản



Biên lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



Vòng quay tài sản

